

Vĩnh Bảo, ngày 05 tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính Phủ, đã được Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng phê duyệt theo Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2020)

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

1. Đánh giá khái quát tình hình hoạt động kinh doanh

Năm 2019, quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi cơ bản như: Luôn được sự quan tâm giúp đỡ của UBND thành phố Hải Phòng, các Sở ban ngành thành phố và huyện ủy, HĐND, UBND huyện Vĩnh Bảo cùng sự phối hợp chặt chẽ của Công ty với các xã, thị trấn, các HTX Nông nghiệp trong toàn huyện, đã giúp Công ty hoàn thành nhiệm vụ; Về cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống công trình thủy lợi của huyện đã được phân cấp, bàn giao cho Công ty; Ban lãnh đạo Công ty luôn đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao nghiệp vụ trong công tác chuyên môn, mở các lớp tập huấn cho cán bộ, công nhân lao động về công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi; luôn bám sát cơ sở, chỉ đạo sát sao, phân công lao động hợp lý, hợp tình, đúng người, đúng việc, đúng vị trí.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng gặp một số khó khăn như: Thời tiết diễn biến tương đối phức tạp, nắng nóng kéo dài, mưa lũ thất thường, xâm nhập của nước mặn, trong khi giá cả sinh hoạt tăng, giá điện, xăng, dầu, vật liệu tăng, nhiều biến động, ảnh hưởng lớn đến công tác phục vụ tưới, tiêu và đời sống người lao động; Công ty đã tiếp nhận cơ bản các công trình thủy lợi được bàn giao từ địa phương sang Công ty quản lý. Qua tiếp nhận, nhiều công trình đã xuống cấp trầm trọng, kênh mương bị nông đầy, bờ kênh bị sạt lở, chỉ giới hành lang bảo vệ công trình bị lấn chiếm, các trạm bơm điện được đầu tư xây dựng quá lâu, không được duy tu, sửa chữa thường xuyên dẫn đến hỏng hóc quá nhiều, tiêu thụ điện năng quá lớn không

đảm bảo cho việc vận hành; Việc phát triển các khu công nghiệp, dự án trên địa bàn huyện làm phá vỡ quy hoạch hệ thống các công trình, làm mất tác dụng của một số công trình thủy lợi, tạo ra những vùng đất bị kẹp, cô lập, gây nhiều khó khăn cho công tác điều hành tưới nước và tiêu thoát nước đặc biệt là trong mùa mưa bão; việc xả nước thải, chất thải... xuống các công trình thủy lợi ngày càng nhiều đã làm ô nhiễm nguồn nước.

Trước những thuận lợi, khó khăn trên tập thể lãnh đạo, cùng toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao, sản xuất kinh doanh phát triển, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, các công trình thủy lợi an toàn, tạo việc làm và ổn định đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ công nhân viên.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất			
1.1	Diện tích phục vụ công ích	ha	21.967	21.969
1.2	Tiêu thoát nước khu vực nông thôn và đô thị (trừ vùng nội thị)	ha	8.173	8.173
1.3	Cấp nước sinh hoạt và công nghiệp	m ³	2.138.000	2.739.804
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	31.970	33.345
2.1	Cấp bù do miễn thủy lợi phí	Tr.đ	29.770	29.801
2.2	Khai thác tổng hợp	Tr.đ	2.200	3.544
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	140	227
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	284	520
5	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tr.đ	30.360	13.752,5
6	Tổng lao động	Người	209	195
7	Tổng quỹ lương	Tr.đ	15.119,4	14.042,8
7.1	Quỹ lương quản lý	Tr.đ	1.572	1.056
7.2	Quỹ lương lao động	Tr.đ	13.547,4	12.986,8
7.3	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ	6,0	6,2

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Đảm bảo cung ứng đủ nguồn nước tưới, tiêu có chất lượng tốt cho toàn bộ diện tích sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.
- Cấp nước cho sinh hoạt của nhân dân, các ngành kinh tế khác và tiêu thoát nước cho dân cư, các nhà máy sản xuất nước sạch và các khu công nghiệp trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo.

BIỂU CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất		
1.1	Diện tích tưới tiêu	ha	21.890,65
1.2	Tiêu thoát nước khu vực nông thôn và đô thị (trừ vùng nội thị)	ha	8.173
1.3	Cấp nước cho sinh hoạt và công nghiệp	m ³	2.400.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	32.224
2.1	Dịch vụ công ích	Tr.đ	29.761
2.2	Cấp nước thô	Tr.đ	2.160
2.3	Doanh thu khác	Tr.đ	303
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	200
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	399
5	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tr.đ	31.000
6	Tổng lao động	Người	205
7	Tổng quỹ lương	Tr.đ	15.844,92
7.1	Quỹ lương quản lý	Tr.đ	1.572
7.2	Quỹ lương lao động	Tr.đ	14.272,92
7.3	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ	6,0



2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Công ty dự kiến mức kinh phí đầu tư phát triển năm 2020 là 31 tỷ đồng trong đó:

- Tiếp tục thực hiện nâng cấp, cải tạo các công trình chưa được thực hiện trong năm 2019 đề nghị được tiếp tục thực hiện trong năm 2020: 19,680 tỷ đồng.

- Các công trình bổ sung theo QĐ số 1441/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBNDTP: 3,5 tỷ đồng

- Các công trình thực hiện theo Quyết định số 3111/QĐ - UBND ngày 16/11/2017 của UBND thành phố: 7,820 tỷ đồng.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Giải pháp về tài chính:

Nâng cao năng lực về tài chính, thực hiện tốt chính sách thủy lợi phí, công tác quản lý vốn, các quỹ, chế độ hạch toán và kiểm toán theo chế độ Nhà nước quy định, thúc đẩy tăng doanh thu bằng việc ổn định nguồn ngân sách cấp cho công tác miễn thu thủy lợi phí, tăng nguồn thu từ nước thô cung cấp cho các nhà máy nước, các khu công nghiệp, Thực hiện tiết kiệm chi phí, tổ chức thực hiện việc sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Giải pháp về sản xuất:

Thực hiện sắp xếp mô hình sản xuất đảm bảo tinh gọn, chuyên sâu về chuyên môn, đúng quy trình trong công tác quản lý khai thác công trình, gắn trách nhiệm cá nhân trong quản lý, khai thác các công trình thủy lợi.

Đối với các cụm thủy lợi trực thuộc cần phối hợp chặt chẽ với các thôn, xã, nơi có công trình thủy lợi, để quản lý, khai thác và bảo vệ hiệu quả các công trình. Đẩy mạnh công tác cấp nước thô cho các nhà máy nước và khu công nghiệp nhằm tăng doanh thu tiền nước.

- Giải pháp về nguồn nhân lực:

Tiếp tục đầu tư cho đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân lao động có ý thức kỷ luật, giỏi chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm cao, gắn bó với Công ty. Chú trọng đào tạo, đào tạo lại thường xuyên cán bộ trẻ có năng lực trình độ để bổ nhiệm, đồng thời kiên quyết cho thôi những cán bộ có trình độ, năng lực yếu kém, vi phạm kỷ luật.

Ban hành thang, bảng lương, phụ cấp và chuyển xếp lương đối với người lao động trong công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu.

- Giải pháp về công nghệ - Kỹ thuật:

Thực hiện cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới để quản lý, khai thác, vận hành công trình, nghiên cứu cải tiến để vận hành công trình bằng máy móc thiết bị, hạn chế tối đa vận hành bằng thủ công, dần thay thế sức lao động của con người.

- Giải pháp quản lý và điều hành:

Tăng cường từng bước về quản lý điều hành Công ty, đặc biệt là công tác quản lý vận hành, khai thác công trình tưới, tiêu phục vụ sản xuất đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất nông nghiệp, phù hợp với chuyển dịch cơ cấu cây trồng, cung cấp đủ nguồn nước, chất lượng nước cho các nhà máy nước sạch, cho khu công nghiệp cũng như phục vụ nhu cầu dân sinh kinh tế của huyện Vĩnh Bảo.

Chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, đảm bảo mọi chế độ của người lao động theo đúng quy định. Xây dựng các tập thể lao động thực sự đoàn kết, thống nhất, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành nhiệm vụ chung.

Tập thể cán bộ, công nhân lao động tăng cường kỷ luật lao động, thực hiện văn hóa doanh nghiệp, từng cán bộ, nhân viên nỗ lực, nâng cao trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong công tác, khắc phục những yếu kém, tồn tại trong công việc, nâng cao chất lượng tham mưu và nghiệp vụ quản lý, chung sức đồng lòng đưa Công ty vượt qua mọi khó khăn để tồn tại và phát triển.

Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Vĩnh Bảo lập báo cáo để đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Công ty và báo cáo các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định ./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

CÔNG TY
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
Khai thác Công Trứng
Thủy Sản
Vĩnh Bảo

H. VĨNH BẢO T.P. VĨNH PHONG

Lê Minh Tân